

**Danh sách các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng Khu đô thị thể thao Quốc tế Hà Nội (trước đây là Khu đô thị thể thao Olympic)**

**Địa bàn Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng, thành phố Hà Nội (Đợt 1)**

*(Ban hành kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày /6/2026 của Chủ tịch UBND xã Tam Hưng)*

STT	Chủ sử dụng	Số CCCD	Địa chỉ thường trú	Thông tin thửa đất đo đạc theo mảnh trích đo							Thông tin thửa đất theo giấy tờ pháp lý					
				Địa chỉ	Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi dự kiến (m <sup>2</sup> )	Diện tích còn lại dự kiến (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Số phát hành	Ngày cấp
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
1	Hộ bà Dương Thị Toán	001170004461	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	214	190	190	0	LUC						
2	Hộ bà Đoàn Thị Bắc (mất tích) - Ông Đoàn Văn Nam là con	001086013526	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	194	156	156	0	LUC	10	324-5	156	LUC	P 558788	
3	Hộ bà Hoàng Thị Phương	001156012769	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	196	134	134	0	LUC						
4	Hộ bà Hoàng Thị Chinh (Gam)	001164010298	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Cánh Gà	16	188	457	457	0	LUC						
5	Hộ ông Lê Bảo Thắng	001066047301	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	183	723	723	0	LUC	10	324-1	723	LUC	P 558774	
6	Hộ ông Lê Minh Thông	001069005011	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	181	187	187	0	LUC						
7	Hộ ông Lê Ngọc Ánh	001066008459	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	224	190	190	0	LUC						
8	Hộ ông Lê Ngọc Bưng	001057006405	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	206	315	315	0	LUC						
9	Hộ ông Lê Ngọc Chanh	001067011194	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	170	198	198	0	LUC						
10	Hộ ông Lê Ngọc Chính (ông Lê Ngọc Chính đã chết) - Bà Lê Thị Luyến là con	001170037898	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	185	595	595	0	LUC	10	324-2	595	LUC	P 558150	
11	Hộ ông Lê Ngọc Hắc	001068026658	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	229	380	380	0	LUC						
12	Hộ bà Nguyễn Thị Mảnh (bà Nguyễn Thị mảnh đã chết) - Ông Lê Ngọc Hiếu là con	001072010332	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	15	301	321	321	0	LUC	10	312-11	321	LUC	P 558163	
13	Hộ ông Lê Ngọc Lươn (ông Lê Ngọc Lươn đã chết) - Ông Lê Ngọc Mai là con	01079013049	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Dưới Quốc	15	296	154	154	0	LUC	10	217	154	LUC	P 558 166	
14	Hộ ông Lê Ngọc Tuấn	001072046485	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	216	190	190	0	LUC						
15	Hộ ông Lê Ngọc Thứ	001072005483	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	239	187	187	0	LUC						
16	Hộ bà Lê Thị Bắc	001155032657	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	166	195	195	0	LUC						
17	Hộ bà Lê Thị Bích	001161029762	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	15	303	181	181	0	LUC	10	265-2	181	LUC	P 588537	
18	Hộ bà Lê Thị Đông	001145009557	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Dưới Quốc	15	298	196	196	0	LUC	10	100	196	LUC	P 558115	
19	Hộ bà Lê Thị Luyến	001170037898	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	184	190	190	0	LUC						
20	Hộ bà Lê Thị Minh	001163047570	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	15	300	420	420	0	LUC	10	265-1	420	LUC	P 558720	
21	Hộ bà Lê Thị Thu Dung	001169003986	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	233	189	189	0	LUC						
22	Hộ bà Lê Thị Thủy(Son)	001160015636	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	15	304	321	321	0	LUC	10	312-12	321	LUC	P 558198	
23	Hộ ông Lê Văn Hào	001071018640	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	200	189	189	0	LUC						
				Đồng Rùa	16	236	400	400	0	LUC						
24	Hộ ông Lê Ngọc Đạo	001064001592	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	211	299	299	0	LUC	10	269-13	574	LUC	P 558654	
25	Hộ ông Lê Văn Huy	001068035374	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	207	190	190	0	LUC						
26	Hộ ông Lê Văn Lượng	001067001504	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đồng Rùa	16	227	219	219	0	LUC						
27	Hộ ông Lê Văn Sơn	001066012268	Thôn Thiên Đông,	Đồng Rùa	16	197	227	227	0	LUC						

STT	Chủ sử dụng	Số CCCD	Địa chỉ thường trú	Thông tin thửa đất đo đạc theo mảnh trích đo						Thông tin thửa đất theo giấy tờ pháp lý						
				Địa chỉ	Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi dự kiến (m <sup>2</sup> )	Diện tích còn lại dự kiến (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Số phát hành	Ngày cấp
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
27	Hộ ông Lê Văn Sơn	001060012200	xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	218	286	286	0	LUC						
28	Hộ ông Lê Ngọc Năm (ông Lê Ngọc Năm đã chết) - ông Lê Xuân Thành là con	001094034868	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	179	189	189	0	LUC	10	217-20	195	LUC	P 558786	
29	Hộ bà Lý Thị Thủy	001161008409	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	205	188	188	0	LUC						
30	Hộ ông Ngô Kiêm Quý	001067012489	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	230	191	191	0	LUC						
31	Hộ ông Ngô Kiêm Trống (ông Ngô Kiêm Trống đã chết) - ông Ngô Kiêm Hiếu là con	001080022576	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	173	171	171	0	LUC	10	282-17	171	LUC	P 558661	
32	Hộ ông Ngô Kiêm Vững	001054020023	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Cánh Gà	15	305	657	657	0	LUC						
33	Hộ ông Ngô Kim Đáp	001046002297	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	210	796	796	0	LUC						
34	Hộ ông Ngô Kiêm Điểm	001074025106	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	228	190	190	0	LUC						
35	Hộ ông Ngô Kim Hải	001066000734	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	220	189	189	0	LUC						
36	Hộ bà Ngô Thị Diệu	001169008881	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	231	190	190	0	LUC						
37	Hộ bà Ngô Thị Hiền (Ễ)	001137008106	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	175	327	327	0	LUC						
38	Hộ bà Ngô Thị Hoan	001149006984	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	225	190	190	0	LUC						
39	Hộ bà Ngô Thị Sơn	001162004851	Thôn Phương Mỹ, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	159	193	193	0	LUC						
40	Hộ ông Nguyễn Đình Dũng	001073012529	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	209	379	379	0	LUC						
41	Hộ ông Nguyễn Đình Lợi	001055006547	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	168	252	252	0	LUC						
42	Hộ ông Nguyễn Đình Mên	001058027029	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	15	302	603	603	0	LUC	10	265-3	603	LUC	P 558708	
43	Hộ ông Nguyễn Đình Thăng (Ga)	001047002137	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	176	295	295	0	LUC						
44	Hộ ông Nguyễn Đình Trường	001065037447	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa Cánh Gà	16 16	164 171	190 340	190 340	0 0	LUC LUC						
45	Hộ ông Nguyễn Đình Thuận (ông Nguyễn Đình Thuận đã chết) ông Nguyễn Hoàng Long là con	001084072382	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	165	340	340	0	LUC	10	312-8	340	LUC	P 558555	
46	Hộ ông Nguyễn Kiêm Hám	001058038057	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Cánh Gà	16	162	462	462	0	LUC						
47	Hộ ông Nguyễn Tiến Nạc (ông Nguyễn Tiến Nạc đã chết) - Bà Nguyễn Thị Thuýết là vợ	001157010851	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	192	603	603	0	LUC	10	324-4	604	LUC	P 558200	
48	Hộ ông Nguyễn Tiến Quý	001073037966	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	163	193	193	0	LUC						
49	Hộ ông Nguyễn Tiến Tiếp	001074017432	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	217	190	190	0	LUC						
50	Hộ ông Nguyễn Tiến Toàn	001061034805	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Cửa Chỗ	16	182	468	468	0	LUC	10	313-4	468	LUC	P 558114	
51	Hộ ông Nguyễn Tiến Thành (Thương)	001063014736	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	160	319	319	0	LUC	10	312-7	319	LUC	P 558126	
52	Hộ ông Nguyễn Tiến Thóa	001074012204	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	198	190	190	0	LUC						
53	Hộ ông Nguyễn Thanh Tùng	001067030137	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Cánh Gà	16	177	262	262	0	LUC						
54	Hộ bà Nguyễn Thị Cơ (bà Nguyễn Thị Cơ đã chết) - Ngô Thị Hạnh là con	001166006273	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	232	190	190	0	LUC						

STT	Chủ sử dụng	Số CCCD	Địa chỉ thường trú	Thông tin thửa đất đo đạc theo mảnh trích đo						Thông tin thửa đất theo giấy tờ pháp lý						
				Địa chỉ	Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích thửa đất (m2)	Diện tích thu hồi dự kiến (m2)	Diện tích còn lại dự kiến (m2)	Loại đất	Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích thửa đất (m2)	Loại đất	Số phát hành	Ngày cấp
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
55	Hộ bà Lê Ngọc Trang (bà Lê Ngọc Trang đã chết) - bà Nguyễn Thị Hoa là con	001172015537	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	212	189	189	0	LUC						
56	Hộ bà Nguyễn Thị Hoạch	001147003348	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	135	464	464	0	LUC	10	312-5	464	LUC	P 558689	
				Đông Rùa	16	213	582	582	0	LUC	10	323-1	582	LUC	P 558689	
57	Hộ bà Nguyễn Thị Mau	001146009877	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	219	487	487	0	LUC						
58	Hộ bà Nguyễn Thị Mậu	001164042309	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Cánh Gà	16	201	347	347	0	LUC						
59	Hộ bà Nguyễn Thị Nết	001154022276	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	202	537	537	0	LUC	10	323-6	573	LUC	P 558139	
60	Hộ ông Nguyễn Thị Nga(Thúy)	01148013559	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	221	189	189	0	LUC						
61	Hộ bà Nguyễn Thị Ngái	001148015937	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	189	182	182	0	LUC	10	324-3	182	LUC	P 558119	
62	Hộ bà Nguyễn Thị Phận	001152007317	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	234	189	189	0	LUC						
63	Hộ bà Nguyễn Thị Thanh	001168029831	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	223	188	188	0	LUC						
64	Hộ bà Nguyễn Thị Tròn	001167019081	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	204	190	190	0	LUC						
65	Hộ bà Nguyễn Thị Vân	001162003738	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	15	299	422	422	0	LUC						
66	Hộ ông Thái Doãn Thủy	001070010511	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	222	209	209	0	LUC						
67	Hộ ông Nguyễn Đình Hải	001056013761	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Cánh Gà	16	157	461	461	0	LUC						
68	Hộ ông Trịnh Hữu Việt	001071014424	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	203	190	190	0	LUC						
69	Hộ ông Trịnh Minh Thanh	001070044729	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	208	334	334	0	LUC	10	313-2	334	LUC	P 558124	
70	Hộ bà Vũ Thị Ngoan	001163017113	Thôn Thiên Đông, xã Tam Hưng	Đông Rùa	16	180	204	204	0	LUC						
<b>TỔNG</b>						<b>74</b>	<b>21.990,0</b>	<b>21.990,0</b>	<b>0</b>			<b>22</b>	<b>8.476,0</b>			